

Bản án số: 21/2020/HNGD-ST

Ngày: 26/8/2020

Về việc: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đăng và bà Hoàng Thị Kim Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện P xét sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Dương Văn T, sinh năm 1977(Có mặt).

Trú tại: Xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn anh Dương Văn T trình bày: Anh và chị Huỳnh Thị T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ú, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn chị T về nhà anh làm dâu, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, hay cãi chửi nhau. Đến đầu năm 2016 chị T tự ý bỏ nhà đi biệt tích, anh và gia đình hai bên nội ngoại đã cố gắng liên lạc, tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức gì về chị T, đến nay anh không biết chị T đi đâu, hiện nay đang ở đâu, làm gì. Nên anh đã đề nghị Toà án giải quyết yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” đối với chị Huỳnh Thị T theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện P

đã làm thủ tục đăng tải thông tin quảng cáo trên báo Trung ương, Đài tiếng nói Việt Nam và Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên, nhưng vẫn không có tin tức gì về chị T. Đến ngày 26/5/2020 Tòa án nhân dân huyện P đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2020/QĐVDS - TA, chấp nhận yêu cầu của anh Dương Văn T và tuyên bố chị Huỳnh Thị T mất tích. Đến nay vẫn không có tin tức gì về chị T, nên anh tiếp tục yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa anh với chị T để giải phóng cho bản thân, ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung là cháu Dương Huỳnh P, sinh ngày 30/11/2009. Từ khi chị T bỏ nhà đi biệt tích, cháu Dương Huỳnh P vẫn ở với anh. Anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các quyết định tố tụng của tòa án gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại trụ sở UBND xã Ú, xong vẫn không có thông tin gì đối với chị T nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa hôm nay.

Tại Tòa án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P có quan điểm: Việc thụ lý, giải quyết và đưa vụ án ra xét xử, tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã làm đúng các thủ tục theo quy định pháp luật. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của anh T, cho anh được ly hôn chị T.

Sau nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, sau khi quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, nghe đương sự khai tại phiên tòa, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng chị T vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt chị Huỳnh Thị T.

[2]. Các tài liệu cần xem xét trong hồ sơ: Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2020/QĐST – VDS ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Trích lục kết hôn; sổ hộ khẩu; chứng minh thư nhân dân của anh T; Trích lục khai sinh của cháu Dương Văn P.

[3]. Về nội dung: Anh Dương Văn T và chị Huỳnh Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Đến

đầu năm 2016 chị T bỏ nhà đi biệt tích, anh T đã cùng gia đình tìm kiếm chị T nhưng vẫn không có tin tức gì về chị. Tòa án nhân dân huyện P đã ra “Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích” đối với chị T, đã đăng tải thông tin quảng cáo trên Báo Trung ương, Đài tiếng nói Việt Nam và Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên. Nhưng hết thời hạn 04 tháng, vẫn không có tin tức gì về chị T, Tòa án nhân dân huyện P đã ra Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2020/QĐVDS - ST ngày 26/5/2020 chấp nhận yêu cầu của anh Dương Văn T, tuyên bố chị Huỳnh Thị T mất tích. Đến nay, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn chị T. Hội đồng xét xử thấy anh T, chị T sống ly thân nhau đã lâu, giữa hai vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, cuộc sống chung không còn tồn tại. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa anh T với chị T không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, cho anh T được ly hôn chị T là phù hợp với quy định của pháp luật. Về con chung: Anh T với chị T có 01 con chung là cháu Dương Huỳnh P, sinh ngày 30/11/2009. Từ khi chị T bỏ nhà đi biệt tích cháu Phát ở với anh T, hiện nay không biết chị T đang ở đâu. Để đảm bảo quyền lợi cho các cháu, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Huỳnh P cho đến khi cháu T thành đủ 18 tuổi là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, anh T không yêu cầu chị T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết, chị T được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, khoản vay và cho vay: Không giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Anh T phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật nộp ngân sách nhà nước.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 68 của Bộ Luật dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Dương Văn T, cho anh T được ly hôn với chị Huỳnh Thị T.

2. Về con chung: Giao cho anh Dương Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Dương Huỳnh P, sinh ngày 30/11/2009 cho đến khi cháu Phát T thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn phân cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Huỳnh Thị T, vì anh T chưa yêu cầu. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, khoản vay và cho vay: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Anh Dương Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí LHST thẩm nộp Ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P (theo biên lai thu số 0000388 ngày 09/7/2020).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho anh T biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS Phú Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Ú;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Thái